

Số: 83/BC- TrTHCS

Xuân Sơn, ngày 15 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2021-2022; kế hoạch công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục;

Hướng dẫn số 3106/HD-SGDĐT ngày 23/11/2018 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT;

Công văn số 1263/HD-PGD&ĐT ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT;

Công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26/7/2019 của Sở GD&ĐT V/v hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn quốc gia trường trung học từ năm học 2019-2020.

Thực hiện Công văn số 605/PGD&ĐT-KH ngày 14/6/2022 của Phòng GD&ĐT về việc báo cáo kết quả năm học 2021-2022 và xây dựng kế hoạch năm học 2022-2023 về công tác công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia,

Căn cứ kết quả tự đánh giá của nhà trường năm học 2021-2022, trường THCS Xuân Sơn báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2021-2022

a. Công tác tự đánh giá

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả Đạt			Ghi chú
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	
Tiêu chuẩn 1			x	
Tiêu chí 1.1			x	
Tiêu chí 1.2		x		

Cụ thể:

Tiêu chí 1.3			x	
Tiêu chí 1.4			x	
Tiêu chí 1.5			x	
Tiêu chí 1.6			x	
Tiêu chí 1.7		x		
Tiêu chí 1.8		x		
Tiêu chí 1.9		x		
Tiêu chí 1.10		x		
Tiêu chuẩn 2			x	
Tiêu chí 2.1			x	
Tiêu chí 2.2			x	
Tiêu chí 2.3			x	
Tiêu chí 2.4			x	
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1			x	
Tiêu chí 3.2		x		Thiếu phòng học bộ môn
Tiêu chí 3.3		x		CSVN xuống cấp
Tiêu chí 3.4		x		
Tiêu chí 3.5		x		TBDH thiếu
Tiêu chí 3.6			x	
Tiêu chuẩn 4			x	
Tiêu chí 4.1			x	
Tiêu chí 4.2			x	
Tiêu chuẩn 5			x	
Tiêu chí 5.1			x	
Tiêu chí 5.2			x	
Tiêu chí 5.3		x		
Tiêu chí 5.4		x		
Tiêu chí 5.5			x	
Tiêu chí 5.6			x	

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

1. Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

a. Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b. Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c. Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

2. Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác

- a. Được thành lập theo quy định;
- b. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c. Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

3. Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

a. Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

- b. Hoạt động theo quy định;
- c. Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

4. Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

- a. Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b. Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

5. Tiêu chí 1.5: Lớp học

- a. Có đủ các lớp của cấp học;
- b. Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c. Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

6. Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

- a. Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;
- b. Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

7. Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

a. Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b. Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

8. Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục (Đạt)

a. Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b. Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c. Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

9. Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

a. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b. Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c. Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

10. Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

a. Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn bạo lực nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b. Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c. Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

1. Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

a. Đạt tiêu chuẩn theo quy định;

b. Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;

c. Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

2. Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

a. Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục;

b. Có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định

c. Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

3. Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

a. Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b. Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c. Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

4. Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

a. Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định;

b. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;

c. Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

1. Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

a. Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;

b. Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;

c. Khu sân chơi, bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

2. Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập

a. Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;

b. Có đủ phòng học bộ môn theo quy định: Chưa đạt (*Thiếu phòng bộ môn Mỹ thuật, phòng đa chức năng, phòng học bộ môn khoa học xã hội, Phòng tư vấn tâm lý học đường*).

c. Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống: Chưa đạt (*phòng Đội thiếu niên đã xuống cấp Thiếu phòng Đoàn thanh niên*).

Tự đánh giá: Chưa đạt kế hoạch

3. Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị

a. Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường: Chưa đạt (*Khu hành chính - quản trị đã xuống cấp, không đủ cơ cấu phòng để sử dụng. Thiếu phòng của các tổ chuyên môn*).

b. Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự: Đạt

c. Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

4. Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

a. Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập

b. Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c. Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

5. Tiêu chí 3.5: Thiết bị

a. Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b. Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định: Chưa đạt (*Thiếu TBDH, chưa đồng bộ*)

c. Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Tự đánh giá: Chưa đạt kế hoạch

6. Tiêu chí 3.6: Thư viện

a. Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường;

b. Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c. Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

1. Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

a. Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

b. Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c. Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

2 Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

a. Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c. Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

1. Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

a. Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b. Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

c. Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

2. Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

a. Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

b. Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

c. Hằng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

3. Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

a. Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;

b. Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;

c. Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

4. Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

a. Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường;

b. Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch;

c. Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

a. Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương;

b. Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục;

c. Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

6. Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

a. Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;

b. Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;

c. Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

Tự đánh giá: Đạt kế hoạch

b. Công tác đánh giá ngoài

Năm học 2021-2022 nhà trường chưa thực hiện đánh giá ngoài

c. Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá

- Hội đồng tự đánh giá đã chỉ ra được kết quả cụ thể của từng tiêu chí trong 05 tiêu chuẩn để nhà trường có kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp, nhằm đạt được môi trường đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- CSVC nhà trường đã được cải thiện đáng kể

- Chất lượng giáo dục của nhà trường ngày một nâng lên.

d. Hạn chế, khó khăn

- Hồ sơ sổ sách của nhà trường sắp xếp chưa khoa học.

- Cơ sở vật chất của trường còn thiếu.

e. Đề xuất, kiến nghị

Phòng GD&ĐT trang cấp thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 để đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà trường có hiệu quả tốt.

Phòng GD&ĐT quan tâm tạo điều kiện và tham mưu với cấp có thẩm quyền hỗ trợ cải tạo CSVC các phòng làm việc, phòng học bộ môn và xây mới các phòng chức

năng, các phòng bộ môn còn thiếu để đảm bảo các điều kiện theo tiêu chí trường chuẩn CLGD Cấp độ 3 và chuẩn Quốc gia Mức độ 2

3. Kế hoạch công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2022-2023

- Tiếp tục quán triệt và nâng cao nhận thức về công tác kiểm định chất lượng giáo dục, trường chuẩn quốc gia đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn ngành; tổ chức hội thảo các nội dung, hình thức đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia theo quy định tại các Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT về quy định cơ sở vật chất đối với trường mầm non và các trường phổ thông, Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT về phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông

- Rà soát thực trạng theo các tiêu chuẩn do Bộ Giáo dục và Đào tạo đề cập thời điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện đồng thời thực hiện kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia phù hợp với quy hoạch phát triển ngành giáo dục và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao trình độ lý luận chính trị; có kế hoạch từng bước theo lộ trình đào tạo giáo viên đạt chuẩn trình độ theo Luật Giáo dục năm 2019.

- Tập trung đầu tư hoàn chỉnh điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các trường có trong kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo hướng đồng bộ, hiện đại.

- Xây dựng kế hoạch, báo cáo đề xuất với Phòng GD&ĐT, UBND thị xã đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và đáp ứng chương trình GDPT 2018.

- Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất trường học theo các tiêu chí trường học đạt chuẩn quốc gia để có kế hoạch đầu tư xây dựng phù hợp

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương đầu tư phát triển giáo dục, xây dựng phong trào xã hội học tập, phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng tốt môi trường giáo dục.

- Phát huy vai trò của Hội đồng giáo dục, vai trò, trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội Khuyến học cùng tham gia đóng góp theo khả năng cho công tác giáo dục tại địa phương và hạn chế tình trạng học sinh bỏ học ở bậc THCS.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2021-2022; kế hoạch công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2022-2023 của trường THCS Xuân Sơn./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/cáo);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Tuyết Mai

Trường THCS Xuân Sơn

Stt	Đã được đánh giá ngoài đạt KĐCL (Số QĐ 1832 ngày/tháng/năm)	Đã được đánh giá ngoài đạt CQG (Số QĐ 1733 ngày/tháng/năm)	Thời gian hoàn thành tự đánh giá năm học 2021-2022 (tháng/năm)	ĐĂNG KÝ TỰ ĐÁNH GIÁ, ĐÁNH GIÁ NGOÀI NĂM HỌC 2022-2023				Ghi chú
				Dự kiến thời gian hoàn thành tự đánh giá (tháng/năm)	Thời gian đăng ký đánh giá ngoài (tháng/năm)	Mục đích đăng ký đánh giá ngoài		
						Đăng ký đánh giá ngoài để công nhận đạt KĐ chất lượng giáo dục	Đăng ký đánh giá ngoài để công nhận đạt chuẩn quốc gia	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	QĐ số 1832/QĐ-SGDĐT ngày 31/8/2015	QĐ số 1733/QĐ-SGDĐT ngày 01/11/2018	Ngày 30/5/2022	30/6/2023				

(Số liệu báo cáo tính tới ngày 31/5/2022)

Người lập biểu

Trần Thị Thắm

Ghi chú:

- Cột số (2),(3): Nhập số Quyết định, ngày/tháng/năm được công nhận đạt KĐCL, CQG (nếu đơn vị đã được công nhận đạt KĐCLGD, CQG);
- Cột số (4): Nhập thời gian đơn vị hoàn thành công tác tự đánh giá năm 2021;
- Cột số (5): Nhập thời gian dự kiến hoàn thành tự đánh giá năm 2022;
- Cột số (6): Nhập thời gian đăng ký đánh giá ngoài năm 2022 (nếu có);
- Cột số (7): Nhập ký tự “X” nếu đăng ký đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định chất lượng;
- Cột số (8): Nhập ký tự “X” nếu đăng ký đánh giá ngoài để công nhận trường đạt chuẩn quốc gia;
- Cột số (9): Ghi rõ nguyên nhân nếu đơn vị chưa hoàn thành tự đánh giá, chưa thực hiện đánh giá ngoài.

Cán bộ, giáo viên đã được tập huấn đánh giá ngoài và được tham gia đánh giá ngoài
(tính đến 31/5/2022)

	Số lượng cán bộ, giáo viên đã được tập huấn đánh giá ngoài (Theo Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT và Thông tư số 25/2014/TT-BGDĐT)				Số lượng cán bộ, giáo viên đã được tập huấn đánh giá ngoài (Theo Thông tư số 17, 18 và 19/2018/TT-BGDĐT)				Tổng số cán bộ, giáo viên đã được tập huấn đánh giá ngoài	Số lượng cán bộ, giáo viên đã tham gia đánh giá ngoài		Tổng số cán bộ, giáo viên cần được tập huấn đánh giá ngoài năm học 2022-2023
	Cấp trường	Cấp Sở	Cấp Bộ	Tổng	Cấp trường	Cấp Sở	Cấp Bộ	Tổng		Số lượng	%	
Mầm non												
Tiểu học												
Trung học cơ sở										1	3,8	5
Cộng												

Người lập biểu

Trần Thị Thắm